TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày 08/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Việt Hưng

2. Ông: Trương Khánh Thành

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Hảo - Kiểm sát viên

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 64/2022/TLHS-ST ngày 31/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 20/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân Q,** sinh ngày 18/8/1980

Nơi cư trú: xóm Đ, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 5/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Nguyễn Văn H (Đã chết); Con bà: Đoàn Thị C, sinh năm 1947.

Gia đình có 07 chị em. Bị cáo là con thứ 06 trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1980

Có 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên toà).

***. Người chứng kiến:**

Anh: Trần Đức Đ, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Hòa Bình, xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

***. Người làm chứng:**

Anh: Hoàng Đức H1, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm B, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 14/02/2022, Tổ công tác Công an xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực Đ thuộc xóm H, xã K phát hiện có 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính thì người đàn ông khai báo tên là Nguyễn Xuân Q và tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc ra 02 gói ma túy trong đó có một gói màu vàng và 01 gói màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác (Q khai nhận là ma túy Heroine của Q mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, niêm phong 02 gói giấy gồm 01 gói màu vàng và 01 gói màu trắng,bên trong có chứa chất bột màu trắng vào phong bì ký hiệu A1 và chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 14/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Nguyễn Xuân Q. Kết quả khám xét không thu giữ các đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 14/2/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong và cân toàn bộ số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng là: 0,133 gam**.** Lấy toàn bộ mẫu chất bột niêm phong vào phong bì ký hiệu **A2** gửi giám định theo quy định.

Tại kết luận giám định **số** 412/KL-KTHS ngày 22/2/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,133 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Xuân Q khai nhận như sau: Bản thân Q là người nghiện ma túy nên trưa ngày 13/02/2022 Q một mình đi xe máy từ nhà đến khu vực bến xe khách Đại Từ để tìm mua ma túy loại Heroine về sử dụng cho bản thân. Tại đây, Q gặp một người đàn ông không quen biết, Q hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy thì người đàn ông này đồng ý. Q đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng, người đàn ông đó nhận tiền rồi đưa lại cho Q 01 gói ma túy loại Hêroine. Sau khi mua được Heroine, Q đi về nhà rồi chia gói Heroine vừa mua được thành 03 gói nhỏ để tiện sử dụng, trong đó có 01 gói Heroine Q gói bằng giấy màu trắng

và 02 gói Heroine Q gói bằng giấy màu vàng. Khoảng 10 giờ 00 phút 14/02/2022, Q đi bộ đến khu vực Đ thuộc xóm H, xã K, huyện Đ và lấy 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu vàng ra sử dụng bằng hình thức hít. Số ma túy còn lại (trong đó 01 gói được gói bằng giấy màu vàng, 01 gói được gói bằng giấy màu trắng) Q cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc. Sau khi sử dụng Heroine xong, Q đi bộ về nhà, khi đi đến khu vực xóm H, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ công tác công an xã K yêu cầu kiểm tra. Do biết bản thân đang tàng trữ Heroine trong người nên Q đã tự giác nộp 02 gói Heroine cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên,

Lời khai nhận của Nguyễn Xuân Q phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định;

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3,bên trong là mảnh giấy gói và vỏ phong bì niêm phong A1;

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 72/ CT-VKSĐT ngày 30/5/2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Xuân Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện VKSND huyện Đại Từ giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Điều 47 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về phạt bổ sung: Bị cáo Q là người nghiện ma túy không công ăn việc làm ổn định nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3,bên trong là mảnh giấy gói và vỏ phong bì niêm phong A1;

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng xin

giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; VKS nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Tại phiên tòa bị cáo Q đã khai báo: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 14/02/2022, tại khu vực xóm H, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Xuân Q đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,133 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận của Nguyễn Xuân Q phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến; người làm chứng; vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Như vậy hành vi tàng trữ 0,133 gam Heroine của Nguyễn Xuân Q đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.

1. ***Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm vào mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.***

…..

c) Heroine….. có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam.

[3]. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma tuý nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khoẻ con người mà còn ảnh hưởng và suy hao kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh

tội phạm và các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo là nghiện ma tuý, trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội nên cần xử lý nghiêm.

[5]. Về hình phạt:

Căn cứ vào tình chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện, không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định nên miễm phạt bổ sung cho bị cáo

[7]. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3,bên trong là mảnh giấy gói và vỏ phong bì niêm phong A1;

Về nguồn gốc Heroine, Q khai mua của một người đàn ông tại khu vực bến xe khách Đại Từ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên do không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý;

{8}. Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Điều 47 của BLHS năm 2015; Điều 106 Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Q 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/02/2022.

Về phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân Q 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3,bên trong là mảnh giấy gói và vỏ phong bì niêm phong A1;

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 58/QĐ-VKSĐT ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ)

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND huyện Đại Từ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Chi cục THADS huyện Đại Từ (1b);
- THAHS (2b);
- Bị cáo (1b);
- Thông báo cho UBND xã K;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Kao Hoàng